TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀ ÔN** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 109/2025/QĐST-HNGĐ	*T, ngày 02 tháng 6 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 169/2025/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 4 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị **Nguyễn Thị Hồng N**, sinh năm 2001.

Địa chỉ: Ấp V, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long

- *Bị đơn:* Anh **Mai Tuấn E**, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Ấp V, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Hồng N và anh Mai Tuấn E .

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Anh Tuấn E1 đồng ý giao con chung là cháu Mai Quốc Đ, sinh ngày 04/10/2021 cho chị N nuôi dưỡng.

Chị Hồng N đồng ý giao con chung là cháu Mai Quốc K, sinh ngày 03/9/2016 cho anh Tuấn E1 nuôi dưỡng

Chị Hồng N và anh Tuấn E1 không không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không đặt ra án giải quyết

Chị Hồng N và anh Tuấn E1 không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được quyền cản trở.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Hồng N và anh Tuấn E1 không yêu cầu Tòa án giải quyết không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Chị Hồng N tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn số tiền 150.000 đồng, được khấu trừ theo biên lai thu số 0012109 ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long, vậy chị N đã nộp xong án phí và được nhận lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long**;**
- VKSND huyện Trà Ôn;
- THADS huyện Trà Ôn;
- UBND xã Nơi đăng ký kết hôn;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

đã ký

Võ Ngọc Luận